

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và bà Mã Thị Lưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/HSST ngày 19/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/HSST-QĐTA ngày 30/4/2020 đối với bị cáo:

Lưu Bá Q - sinh 20/11/1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đ xã P huyện Đ tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lưu Q, sinh năm 1970; Con bà: Ngô T, sinh năm 1975; Vợ: Lộc Quỳnh T, sinh năm 1997; Con: 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Bị cáo là con út trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị tạm giam kể từ ngày 05/12/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ngô V - sinh năm 1983

Nơi đăng ký HKTT: xóm N xã M huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đinh Thị L - sinh năm 1983

Nơi đăng ký HKTT: xóm N xã M huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Lưu Ma V - sinh năm 1993

Nơi đăng ký HKTT: xóm Đ xã P huyện Đ tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Thị L

Nơi đăng ký HKTT: Số C đường trục chính xã T huyện V tỉnh Lạng Sơn.
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Thị B

Nơi đăng ký HKTT: xóm N xã M huyện Q tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2019 Công an huyện Phục Hòa nhận được đơn trình báo của anh Ngô V về việc bị mất trộm tài sản để trong két sắt gồm: 01 lắc tay bằng vàng, 01 nhẫn vàng, 03 dây chuyền vàng, 17 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 22.700 CNY (tiền nhân dân tệ).

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã xác định được Lưu Bá Q là người đã trộm cắp số tài sản nói trên của anh Ngô V.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Bá Q đã khai nhận: Ngày 25/11/2019 Lưu Bá Q đang chơi với cháu Ngô K ở nhà anh Ngô V (là cậu của Q) thì thấy phía trên két sắt có một chiếc chìa khóa, Q đã lấy chiếc chìa khóa cắm vào thì mở được két mà không cần mã khóa, thấy bên trong két có nhiều tiền, vàng và một số giấy tờ. Sau đó Q khóa két lại và treo chìa khóa vào vị trí cũ rồi đi ra ngoài phòng tiếp tục chơi với cháu K. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/11/2019 Q nói với ông ngoại của mình là Ngô Văn N là đi về nhà ở Thái Nguyên và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1-.07 ra khỏi nhà. Tuy nhiên, Q không đi về nhà mà điều khiển xe đi đến nhà Phan Văn T tại xóm Bó Tờ thị trấn Hòa Thuận huyện Phục Hòa và rủ T đi cùng, nhưng không nói cho T biết là đi đâu, làm gì và được T đồng ý. Rồi Q điều khiển xe máy chở theo T đến gần nhà anh V và dừng lại ở một đám mía gần đường. Sau đó Q gọi điện thoại cho vợ anh V là chị Đinh Thị L nói dối là bỏ quên một túi đồ ở đầu cầu Phục Hòa và nhờ chị L đi lấy giúp, chị đồng ý. Q đợi ở trong đám mía, khi thấy chị L đi xe máy ra khỏi nhà thì Q nói với T “anh chờ em ở đây, em vào nhà ông ngoại lấy ít đồ”, rồi Q một mình đi bộ vào nhà anh V. Vào đến nhà thấy chỉ có ông N và cháu K ở nhà nên Q bảo ông N đi xuống bếp đun nước để pha chè. Đợi ông N đi xuống bếp, Q lên vào phòng ngủ của vợ chồng anh V lấy chiếc chìa khóa treo ở móc áo trên két và mở được két ra lấy hết số tiền, vàng trong két gồm: 22.700 CNY (hai mươi hai nghìn bảy trăm nhân dân tệ); 17.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 03 dây chuyền vàng; 01 nhẫn vàng và 01 lắc tay. lấy được Q giắt toàn bộ số tiền vào cặp quần, còn số vàng thì cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó Q khóa két lại, treo chìa khóa vào vị trí cũ rồi đi ra khỏi nhà. Ra đến cổng, Q gọi T đang ở gần đấy đến đón rồi cả hai cùng đi về nhà T đến chiều cùng ngày Q một mình đi xe máy xuống khu vực cầu treo, thị trấn Tà Lùng và vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Tuy nhiên bị lực lượng chức năng Trung Quốc truy đuổi. Quá trình bỏ chạy Q đã làm rơi mất 01 cọc tiền Trung Quốc 10.000 CNY ở đâu không rõ. Sau

đó, Q đi ra thành phố Cao Bằng ngủ tại một nhà trọ đối diện bến xe khách đến sáng ngày 27/11/2019 Q đến quán cơm 34 đối diện bến xe khách tỉnh Cao Bằng, Q lấy số tiền 12.700CNY ra đổi với một người đàn ông không quen biết với giá quy đổi là 3.220vnd/01CNY được số tiền 40.894.000 đồng rồi Q điều khiển xe đi về Thái Nguyên. Chiều cùng ngày Q đến thành phố Thái Nguyên, sau đó mang chiếc lắc tay vàng 02 chỉ đến bán ở cửa hàng vàng bạc Hùng Cường tại thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên được 8.000.000 đồng và 01 chiếc nhẫn vàng 01 chỉ đến bán tại cửa hàng vàng bạc Hồng Hải tại thành phố Thái Nguyên được 4.040.000 đồng. Chiều ngày 28/11/2019 Q gọi Phạm Văn C cùng Q đi đến Công ty TMCP Bộ Oanh tại phường Hoàng Văn Thụ thành phố Thái Nguyên để mua một chiếc xe máy Suzuki Raider màu trắng với giá 55.500.000 đồng. Khi đang lắp phụ tùng thì gặp Lưu Ma V (là anh trai Q), V hỏi Q về việc mất trộm tài sản tại nhà Ngô V thì Q thừa nhận mình là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đó. Sau đó Q đưa cho Lưu Ma V 03 sợi dây chuyền vàng và nhờ V đem trả lại cho anh V và nói dối V là đi lấy quần áo rồi sẽ về nhà sau. Đến ngày 29/11/2019 Q đem chiếc xe máy Suzuki Raider cùng giấy tờ về nhà đưa cho V để V đem đi trả lại cho Công ty TMCP Bộ Oanh thì được Công ty trả 46.500.000 đồng sau khi đã trừ đi 8.500.000 đồng tiền khấu hao xe và xuất hóa đơn xe máy. Sau đó Lưu Ma V đã giao nộp 03 sợi dây chuyền vàng và 46.500.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa để khắc phục hậu quả. Do lo sợ nên Q đã bỏ nhà đi lang thang quanh khu vực huyện Đại Từ, ngày 05/12/2019 Q đã đến Công an huyện Phục Hòa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã tạm giữ các tài sản, đồ vật để phục vụ điều tra gồm:

- 03 dây chuyền vàng và 46.500.000đ do Lưu Ma V giao nộp;
- 02 chiếc vòng kim loại màu vàng (01 chiếc có đường kính 3,5 cm; 01 chiếc có đường kính 5,5 x 6,5 cm); 02 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp nhựa màu cam; 01 túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao lì xì; 01 chìa khóa bằng kim loại màu xám, bên trên có chữ “ĐAMUZHI”; 02 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng tại nhà Ngô V.

Tại bản kết luận giám định số: 7369/C09-P4 ngày 10/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 44cm có móc khóa hai đầu, trên móc khóa có các chữ số KD HS gửi giám định có tổng khối lượng 7,50 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,95%; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 45cm có móc khóa hai đầu, trên móc khóa có các chữ số K.TIN HOP gửi giám định có tổng khối lượng 14,99 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,95%; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 44cm có móc khóa một đầu, trên móc khóa có các chữ số CN gửi giám định có tổng khối lượng 11,13 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,79%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL-ĐG ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phục Hòa kết luận: 01 sợi dây

chuyên màu vàng có tổng khối lượng 7,5gam là vàng (Au) hàm lượng trung bình Au: 98,95% có giá trị: 8.240.000 đồng; 01 sợi dây chuyên kim loại màu vàng có tổng khối lượng 14,99gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,95% có giá trị: 16.467.640 đồng; 01 sợi dây chuyên kim loại màu vàng có tổng khối lượng 11,13gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,79% có giá trị: 12.228.160 đồng. Tổng giá trị của 03 sợi dây chuyên vàng là: 36.935.800 đồng.

Ngày 08/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa có công văn đề nghị Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng xác định tỷ giá hối đoái giữa tiền CNY và tiền VNĐ tại thời điểm ngày 26/11/2019. Căn cứ phiếu cung cấp thông tin tỷ giá CNY ngày 26/11/2019 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng, tỷ giá hối đoái giữa tiền CNY và tiền VNĐ là 3.300đ/01CNY. Vậy số tiền CNY (nhân dân tệ) Quốc lấy trộm có giá trị là: 22.700CNY x 3.300đ = 74.910.000 đồng.

Đối với 01 lắc tay và 01 nhẫn vàng Q đã đem đi bán, quá trình điều tra xác minh tại cửa hàng vàng bạc Hùng Cường và cửa hàng vàng bạc Hồng Hải tại thành phố Thái Nguyên cả hai cửa hàng đều không quen biết Quốc và cũng không nhớ Q đã từng đến đây bán vàng hay không, do vậy không thu hồi được. Quá trình điều tra anh Ngô V cũng không có giấy tờ chứng minh việc mua bán chiếc lắc tay và chiếc nhẫn này, do đó không xác định được đó có phải là vàng hay không nên không thể tiến hành định giá được. Quá trình điều tra Q khai nhận bán chiếc lắc tay được 8.000.000 đồng và chiếc nhẫn được 4.040.000 đồng, do vậy xác định giá trị tài sản của chiếc lắc tay và chiếc nhẫn vàng này theo giá trị mà Q đã bán được.

Như vậy tổng giá trị tài sản Lưu Bá Q đã chiếm đoạt có tổng giá trị là: 17.000.000đ + 36.935.800đ + 74.910.000đ + 12.040.000đ = 140.885.800 đồng (một trăm bốn mươi triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Đối với 03 sợi dây chuyên vàng và số tiền 46.500.000 đồng, ngày 13/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã trả cho anh Ngô V theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 07/01/2020 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Phan Văn T là người được Q rủ đi cùng, tuy nhiên Q không nói và T cũng không biết Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Ngô V, T cũng không được hưởng lợi gì, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Phan Văn T.

Đối với Phạm Văn C là người đi cùng Q mua xe máy ngày 28/11/2019 tại Công ty CPTM Bộ Oanh, quá trình điều tra, xác minh được chính quyền địa phương cho biết, hiện nay C không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết, do vậy Cơ quan điều tra không tiến hành gọi hỏi đối với Phạm Văn C được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Bá Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo như Cáo trạng số 09/CTr-VKSQH ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Lưu Bá Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 26/11/2019, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Ngô V trong việc quản lý tài sản nên bị cáo Lưu Bá Q đã lén lút lấy trộm: 01 chiếc lắc tay; 01 chiếc nhẫn; 03 sợi dây chuyền vàng; 17.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 22.700CNY (nhân dân tệ) với giá quy đổi được 74.910.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lưu Bá Q đã chiếm đoạt là 140.885.800 đồng. Ngày 29/11/2019 bị cáo đã đưa 03 sợi dây chuyền vàng trị giá 36.935.800 đồng và số tiền 46.500.000 đồng (tổng giá trị 83.435.800 đồng) cho Lưu Ma V (là anh trai của bị cáo Q) để nộp cho Cơ quan điều tra nhằm khắc phục hậu quả. Số tiền còn lại 57.450.000 đồng bị cáo Lưu Bá Q đã tiêu sài cá nhân hết.

Do đó Cáo trạng số 09/CTr-VKSQH ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy, vì

vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, án phí đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa anh Ngô V và chị Đinh Thị L xác nhận đã nhận lại 03 dây chuyền vàng và 46.500.000đ, số tiền còn lại mà bị cáo Lưu Bá Q đã gây thiệt hại cho gia đình, vì là chỗ cậu cháu ruột, nên gia đình tự thỏa thuận, tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 chiếc vòng kim loại màu vàng (01 chiếc có đường kính 3,5 cm; 01 chiếc có đường kính 5,5 x 6,5 cm); 02 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp nhựa màu cam; 01 túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao lì xì; 01 chìa khóa bằng kim loại màu xám, bên trên có chữ “ĐAMUZHI”; 02 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng mà cơ quan điều tra tạm giữ để phục vụ công tác điều tra là tài sản của anh Ngô V, nay anh V đề nghị nhận lại, trừ 02 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp nhựa màu cam; 01 túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao lì xì không có giá trị sử dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Lưu Bá Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lưu Bá Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 05/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp nhựa màu cam; 01 túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao lì xì.

- Trả lại cho anh Ngô V: 02 chiếc vòng kim loại màu vàng (01 chiếc có đường kính 3,5 cm; 01 chiếc có đường kính 5,5 x 6,5 cm); 01 chìa khóa bằng kim loại màu xám, bên trên có chữ “ĐAMUZHI”; 02 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng.

Xác nhận số vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lưu Bá Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp